

**Phụ lục 3: Danh mục khí Carbonic (CO2), khí Oxy phục vụ khám bệnh, chữa
bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình năm 2025-2026.**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: 442/YCBG-BV ngày 04 tháng 4 năm 2025)

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
1	Khí Carbonic (CO2)	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn: y tế; Độ tinh khiết ≥ 99,5% dạng khí; 25kg - Nén trong chai có dung tích 40 lít; Có nhãn hàng theo đúng quy chế nhãn mác - Chai được kiểm định và đang trong thời gian lưu hành 	Bình	20
2	Khí Oxy y tế bình 40 lít	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn: y tế; Độ tinh khiết ≥ 99,5% dạng khí - Nén trong chai có dung tích 40 lít; Áp suất sử dụng: ≥ 135 bar. Có nhãn hàng theo đúng quy chế nhãn mác - Chai được kiểm định và đang trong thời gian lưu hành 	Bình	14.000
3	Khí Oxy y tế bình 10 lít	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn: y tế; Độ tinh khiết ≥ 99,5% dạng khí - Nén trong chai có dung tích 10 lít; Áp suất sử dụng: ≥ 135 bar. Có nhãn hàng theo đúng quy chế nhãn mác - Chai được kiểm định và đang trong thời gian lưu hành 	Bình	4.200
4	Oxy lỏng dùng trong y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn: y tế; Độ tinh khiết ≥ 99,5% dạng lỏng; nạp trực tiếp vào bồn chứa tại Bệnh viện bằng xe chuyên dụng. - Đạt hàm lượng quy định tại Dược điển Việt Nam và TCVN hiện hành 	Kg	780.000

Ghi chú: Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trên chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu; nhà cung cấp có thể báo giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn (Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thương hiệu, ký mã hiệu khác nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "tốt hơn" so với yêu cầu báo giá).